**PHỤ LỤC: KỊCH BẢN GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ÁI QUỐC**

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /12/2025 của UBND phường Ái Quốc)*

*Đơn vị tính: Triệu Đồng*

| STT | Tên địa phương | Kế hoạch vốn trong năm 2026 | Kết quả giải ngân lũy kế 3 tháng | | Lũy kế 4 tháng | | Lũy kế 5 tháng | | Lũy kế 6 tháng | | Lũy kế 7 tháng | | Lũy kế 8 tháng | | Lũy kế 9 tháng | | Lũy kế 10 tháng | | Lũy kế 11 tháng | | Lũy kế 12 tháng | | Lũy kế đến tháng 01/2027 | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | Giá trị giải ngân | Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch vốn cấp | Giá trị giải ngân | Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch vốn cấp | Giá trị giải ngân | Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch vốn cấp | Giá trị giải ngân | Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch vốn cấp | Giá trị giải ngân | Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch vốn cấp | Giá trị giải ngân | Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch vốn cấp | Giá trị giải ngân | Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch vốn cấp | Giá trị giải ngân | Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch vốn cấp | Giá trị giải ngân | Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch vốn cấp | Giá trị giải ngân | Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch vốn cấp | Giá trị giải ngân | Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch vốn cấp |
| *1* | *2* | *3* | *8* | *9=8/3* | *10* | *11=10/3* | *12* | *13=12/3* | *14* | *15=14/3* | *16* | *17=16/3* | *18* | *19=18/3* | *20* | *21=20/3* | *22* | *23=22/3* | *24* | *25=24/3* | *26* | *27=26/3* | *28* | *29=28/3* |
| | **TỔNG SỐ** | **23,522** | **6,007** | **26%** | **6,586** | **28%** | **8,233** | **35%** | **9,409** | **40%** | **11,291** | **48%** | **12,937** | **55%** | **14,819** | **63%** | **16,936** | **72%** | **19,053** | **81%** | **21,640** | **92%** | **23,522** | **100%** |
| | UBND phường Ái Quốc | 23,522 | 6,007 | 25.5% | 6,586 | 28.0% | 8,233 | 35.0% | 9,409 | 40.0% | 11,291 | 48.0% | 12,937 | 55.0% | 14,819 | 63.0% | 16,936 | 72.0% | 19,053 | 81.0% | 21,640 | 92.0% | 23,522 | 100.0% |